

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2026/HS-PT
Ngày: 12/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Vĩnh Hữu.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thanh Nhân.

Bà Nguyễn Thị Diệp Thúy.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Hương – Thẩm tra viên;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Võ Mỹ Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 340/2025/TLPT-HS ngày 17 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo Lê Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2025/HS-ST ngày 17/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 5 - tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo Lê Văn C, sinh ngày 09/10/1985; Tại: tỉnh Tiền Giang (nay là tỉnh Đồng Tháp); Số CCCD: 082085004555;

Nơi cư trú: Ấp H, xã H, tỉnh Đồng Tháp;

Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ văn hoá: 05/12; Dân tộc: kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lê Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị B;

Bị cáo có vợ Nguyễn Thị Mỹ X và có 02 người con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*. Người bào chữa cho bị cáo C:

Phạm Minh Đ - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Tháp

*. Ngoài ra, trong vụ án còn có đại diện hợp pháp của người bị hại không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 02 giờ ngày 25/9/2024, bị cáo Lê Văn C điều khiển xe mô tô biển số 63D1-169.15 đi từ nhà đến chợ đầu mối S, thuộc thành phố S, tỉnh Đồng Tháp để chở rau củ. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, khi đến km 2022 + 790m, Quốc lộ A đoạn thuộc ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay thuộc ấp A, xã T, tỉnh Đồng Tháp), C điều khiển xe mô tô biển số 63D1-169.15 theo hướng M - T, lưu thông trên làn đường giữa, mặc dù quan sát thấy bà Nguyễn Thị Đ1 đang đi bộ qua đường theo hướng từ lề trái sang, khoảng cách khoảng 70 mét nhưng C không giảm tốc độ một cách an toàn nhường đường cho bà Đ1, mà tiếp tục điều khiển xe vượt qua bà Đ1, làm phần đầu xe mô tô biển số 63D1-169.15 đụng vào chân phải bà Đ1 gây tai nạn;

Hậu quả làm bà Nguyễn Thị Đ1 bị thương được đưa cấp cứu tại Phòng khám Đ2, đến khoảng 05 giờ 40 phút cùng ngày bà Đ1 tử vong;

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 25/9/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, ghi nhận:

Đoạn đường xảy ra tai nạn tại Km 2022 +790m trên Quốc lộ A bên phần đường hướng từ M - T, đường được trải nhựa bằng phẳng, bề mặt bằng phẳng có 03 làn đường, làn đường bên phải rộng 2,50 mét, làn đường giữa rộng 3,50 mét, làn đường bên trái rộng 3,50 mét, hiện trường làn đường được mở rộng dần ra bên trái rộng 2,90 mét.

Theo Biên bản dựng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 25/9/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, ghi nhận:

Đoạn đường xảy ra tai nạn tại Km 2022 + 790m trên Quốc lộ A bên phần đường hướng từ M - T, đường được trải nhựa bằng phẳng, bề mặt bằng phẳng có 03 làn đường, làn đường bên phải rộng 2,50 mét, làn đường giữa rộng 3,50 mét, làn đường bên trái rộng 3,50 mét, hiện trường làn đường được mở rộng dần ra bên trái rộng 2,90 mét.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 63D1-169.15 ngày 25/9/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C xác định:

Dấu vết trên phương tiện: Mũ ốp ghi đông bên phải bề kích thước (23x07) cm; bửng chắn gió bên phải xước kích thước (14,5x18) cm nứt dài 05 dích vải sợi, sạch bụi;

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống còi, đèn, phanh hoạt động bình thường.

Kết luận giám định pháp y số 316/KLGĐTT-TTPY ngày 25/9/2024 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Thị Đ1: Chấn thương sọ não kín do xuất huyết dưới màng nhện bán cầu não trái. Xuất huyết dưới màng cứng trán phải và thái dương trái. Xuất huyết hai bán cầu tiểu não. Dập não thái dương trái. Vỡ vòm sọ, sàng sọ. Gãy hờ hai xương cẳng chân phải do tai nạn giao thông. Kết quả xét nghiệm nồng độ Alcool trong máu tử thi Nguyễn Thị Đ1: 64.0512mg/dL (13.9mmol/L).

Theo phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Trung tâm y tế huyện C vào ngày 26/9/2024 xác định Lê Văn C tại thời điểm xảy ra tai nạn không có nồng độ cồn trong máu.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2025/HS-ST ngày 17/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 5 - tỉnh Đồng Tháp đã Quyết định: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn C 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp người bị hại.

Ngày 01/10/2025, bị cáo Lê Văn C có đơn kháng cáo với nội dung: Xin xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Văn C vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo;

Trợ giúp viên pháp lý là người bào chữa cho bị cáo Lê Văn C đưa ra nhiều luận cứ được quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự và đề nghị chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo C, xin xem xét cho bị cáo còn được hưởng án treo;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu ý kiến:

Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và bị cáo đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đưa ra nhiều luận cứ phân tích về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Lê Văn C là phù hợp. Tuy nhiên bị cáo Lê Văn C có bổ sung tình tiết mới mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét là Quyết định số 2104/QĐ-UBND ngày 31/10/2025 của Ủy ban nhân dân xã, tỉnh Đồng Tháp về việc trợ cấp xã hội hàng tháng cho bị cáo Lê Văn C là người khuyết tật dạng vận động, mức độ nặng, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, sửa bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét thời hạn kháng cáo của bị cáo Lê Văn C, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào đơn kháng cáo của bị cáo Lê Văn C thì bị cáo kháng cáo trong thời hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

[2]. Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Văn C về việc xin xem xét giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Lời khai nhận của bị cáo Lê Văn C phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 02 giờ ngày 25/9/2024, bị cáo Lê Văn C điều khiển xe mô tô biển số 63D1-169.15 đi từ nhà đến chợ đầu mối S, thuộc thành phố S, tỉnh Đồng Tháp để chở rau củ;

Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, khi đến km 2022 + 790m, Quốc lộ A đoạn thuộc ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay thuộc ấp A, xã T, tỉnh Đồng Tháp), C điều khiển xe mô tô biển số 63D1-169.15 theo hướng M - T, lưu thông trên làn đường giữa, mặc dù quan sát thấy bà Nguyễn Thị Đ1 đang đi bộ qua đường theo hướng từ lề trái sang, khoảng cách khoảng 70 mét nhưng C không giảm tốc độ một cách an toàn nhường đường cho bà Đ1, mà tiếp tục điều khiển xe vượt qua bà Đ1, làm phần đầu xe mô tô biển số 63D1-169.15 đụng vào chân phải bà Đ1 gây tai nạn;

Hậu quả làm bà Nguyễn Thị Đ1 bị thương được đưa cấp cứu tại Phòng khám Đ2, đến khoảng 05 giờ 40 phút cùng ngày bà Đ1 tử vong;

Vì thế có đủ cơ sở xác định nguyên nhân chính gây ra tai nạn giao thông là do bị cáo Lê Văn C, bị cáo điều khiển xe mô tô thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có người đi bộ qua đường dẫn đến tai nạn làm chết 01 người;

Hành vi của bị cáo vi phạm nguyên tắc hoạt động giao thông đường bộ, vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 và khoản 6 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ;

Tại khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ quy định: “ 4. *Tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường.*

Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường bảo đảm an toàn ”;

Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn C đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Lê Văn C không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Bị cáo Lê Văn C có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện nộp tiền để khắc phục một phần hậu quả;

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi lượng hình phạt đối với bị cáo là phù hợp;

Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn C là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm trực tiếp đến tình hình trật tự, an toàn giao thông mà còn xâm phạm đến tính mạng của người bị hại; Hành vi của bị cáo gây mất an ninh trật tự tại địa phương, làm cho mọi người tham gia giao thông hoang mang, lo sợ;

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đã xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên xử phạt bị cáo Lê Văn C 01 năm tù là không nặng, phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo;

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo L cung cấp được tình tiết bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo phải nuôi 02 con nhỏ và nuôi cha mẹ già; Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận; Bị cáo Còn có cung cấp Quyết định số 2104/QĐ-UBND ngày 31/10/2025 của Ủy ban nhân dân xã, tỉnh Đồng Tháp về việc trợ cấp xã hội hàng tháng cho bị cáo Lê Văn C là người khuyết tật dạng vận động, mức độ nặng mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét nên cần áp dụng điểm b, s, p khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Bị cáo Lê Văn C có nơi cư trú ổn định, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ ngoài những tình tiết mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo hưởng án treo và trong thời gian thử thách cũng đảm bảo được tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội;

Vì thế Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn C cho nên cần sửa bản án hình sự sơ thẩm.

[3]. Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử;

[4]. Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo có một phần phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử.

[5]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Các Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

1. Xử: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn C;

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2025/HS-ST ngày 17/9/2025 của Tòa án nhân dân Tòa án nhân dân Khu vực 5 - tỉnh Đồng Tháp;

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, p khoản 1 và khoản Điều 51; Điều 65; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn C 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn C cho Ủy ban nhân dân xã, tỉnh Đồng Tháp, quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện quy định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Bản án, quyết định và những phần của bản án, quyết định sơ thẩm của Tòa án không bị kháng cáo, kháng nghị thì có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***. Nơi nhận:**

- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- TAND Khu vực 5;
- VKSND Khu vực 5;
- THAHS CA tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, AV;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Vĩnh Hữu